

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày: 31-3-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HÒA, PHÚ YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Nam Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Nam và bà Nguyễn Vũ Yên.

***- Thư K phiên tòa:*** Ông Nay Y Sura, Thư K Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

***- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Y Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 24/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 09/3/2023 đối với:

***Bị cáo: Nguyễn Giang Đ***, sinh năm 1984 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn C, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1954; con bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1955 (đã chết); anh chị em ruột: có 02 anh, 01 chị và 01 em

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 26/02/2021 bị TAND tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, theo bản án số 08/2021/HSPT.

Bị cáo Nguyễn Giang Đ bị bắt tạm giam từ ngày 08/3/2023 đến nay để đảm bảo xét xử. Bị cáo được trích xuất có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sơn Hòa.

***- Bị hại:***

Bà Phạm Thị L, sinh năm 1943. Trú tại khu phố B, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Bà L có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Đ Hải, sinh năm 1987. Trú tại khu phố H, thị trấn C, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Võ Thành E, sinh ngày 01/7/2011. Vắng mặt.

- *Người giám hộ cho cháu Võ Thành E:* Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1945. Trú tại khu phố B, thị trấn C, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/11/2022, Nguyễn Giang Đ đang có 01 tiền án về tội Cướp giật tài sản, đã điều khiển xe mô tô biển số 78E1-053.34 (của Nguyễn X K) đến tiệm tạp hóa của bà Phạm Thị L ở khu phố B, thị trấn C, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên để mua bánh tráng. Đ phát hiện trong tủ kính có 01 hộp đựng tiền. Đ nảy sinh ý định lấy trộm. Lợi dụng lúc bà L đi nhúng bánh tráng, Đ lấy trộm hộp đựng tiền rồi điều khiển xe mô tô đến đoạn đường Trần Hưng Đạo thuộc khu phố Trung Hòa, thị trấn C, Đ lấy 1.362.000 đồng, ném hộp và áo khoác vào lề đường rồi điều khiển xe về nhà. Sự việc xảy ra bà Phạm Thị L báo Công an thị trấn C.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS ngày 05/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sơn Hòa kết luận : 01 hộp kim loại hình trụ nhãn hiệu Danisa trị giá là 2.100 đồng.

#### **Vật chứng vụ án:**

Tạm giữ chờ xử lý 01 đôi dép nhựa màu vàng; 01 áo thun màu đỏ; 01 quần Jean màu nâu sẫm; số tiền 1.362.000 đồng. Trả cho Nguyễn X K 01 xe mô tô biển số 78E1-053.34.

*Về dân sự:* Bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu bị hại 2.500.000 đồng và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-SH ngày 21/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên truy tố Nguyễn Giang Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Giang Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của VKSND huyện Sơn Hoà đã truy tố và khẳng định không bị oan. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tiến hành tố tụng tại phiên tòa sau khi phân tích mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Giang Đ phạm tội trộm cắp tài sản:

- **Hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Giang Đ từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (ngày 8/3/2023).

- Dân sự: Không xét.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX, tuyên: Trong quá trình điều tra truy tố cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Hòa đã trả lại cho ông Nguyễn X K 01 xe mô tô biển số 78E1-053.34 là chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị HĐXX không xét. Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa màu vàng; 01 áo thun màu đỏ; 01 quần Jean màu nâu sẫm đã cũ không có giá trị sử dụng; đối với số tiền 1.362.000 đồng bị cáo không có yêu cầu nhận lại đề nghị sung công quỹ nhà nước.

- Bị cáo không có nghề nghiệp nên xét miễn phạt bổ sung.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thống nhất theo luận tội của Đ diện Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo sớm về làm ăn.

Người bị hại bà Phạm Thị L có đơn xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đ diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội, không bổ sung gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử trong vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Giang Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng vụ án thu giữ được cùng các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/11/2022, tại khu phố B, thị trấn C, huyện Sơn Hòa. Nguyễn Giang Đ có 01 tiền án về hành vi Cướp giật tài sản đã lén lút trộm của bà Phạm Thị L 1.362.000 đồng và một hộp kim loại trị giá 2.100 đồng bị bà L phát hiện báo Công an thị trấn C xử lý. Hành vi của bị cáo chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội mới đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hoà truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Giang Đ là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản riêng của bị hại, trái pháp luật mà còn gây mất an ninh, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, cần xử phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe và trừng trị riêng đối với bị cáo và ngăn ngừa chung đối với xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Giang Đ đã bị kết án 01 lần về tội Cướp giật tài sản chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới với số tiền trộm cắp lần này là 1.362.000 đồng, nên cần phải xử nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe và trừng trị riêng đối với bị cáo và ngăn ngừa chung đối với xã hội. Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động nhờ gia đình khắc phục số tiền 2.500.000 đồng cho người bị hại và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương xứng.

[5] Về dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xét.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng mà Nguyễn Đ Hải đã trả cho bà Phạm Thị L, bị cáo Đ đã trả lại cho Hải xong nên HĐXX không xét.

[6] Vật chứng: Trong quá trình điều tra truy tố cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Hòa đã trả lại cho ông Nguyễn X K 01 xe mô tô 78E1-053.34 là chủ sở hữu hợp pháp nên HĐXX không xét.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa màu vàng; 01 áo thun màu đỏ; 01 quần Jean màu nâu sẫm đã cũ không có giá trị sử dụng; đối với số tiền 1.362.000 đồng bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên sung công quỹ nhà nước.

[7] Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung.

[8] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Giang Đ** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**;

**1.** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Giang Đ.

Tuyên xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Giang Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (Ngày 8/3/2023).

2. Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa màu vàng; 01 áo thun màu đỏ; 01 quần Jean màu nâu sẫm đã cũ không có giá trị sử dụng; sung công quỹ nhà nước số tiền 1.362.000 đồng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Giang Đ phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện Sơn Hòa (01);
- CQTHAHS huyện Sơn Hòa (01);
- CQCSĐT huyện Sơn Hòa (01)
- CCTHADS huyện Sơn Hòa (01);
- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: AV, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Nam Trung**